

Đề bài

Trong Sổ tay thơ Chế Lan Viên
viết:

*Bài thơ anh làm một nửa thôi
Còn một nửa cho mùa thu làm lấy*
Hãy phân tích bài thơ **Tiếng hát
con tàu** để làm rõ ý kiến trên.

Bài làm

Tố Hữu từng nói *Cuộc sống là nơi đầu tiên và đích cuối cùng đi tới của thơ ca*. Thơ cũng như nghệ thuật nói chung đều bắt nguồn từ chính hiện thực cuộc sống. Đó là chân lý ngàn đời không ai chối cãi, cuộc sống là mảnh đất của thơ ca. Sức sống của các câu thơ chính là hơi thở phập phồng của cuộc sống trong nó. Không có mùa thu đẹp đẽ của cuộc đời thì không thể có mùa thu đẹp đẽ của thi ca. Phải hướng thơ tới cuộc đời và cuộc đời mà thơ hướng tới phải là cuộc đời mạnh mẽ lớn lao, điều đó không có nghĩa là tác giả không còn vai trò gì nữa, hiện thực bản thân nó chỉ là “*một nửa*” và “*một nửa*” bài thơ vẫn là con người tác giả là kết tinh muối mặn của đời, nhưng cần phải có bài thơ để làm cho vị mặn kia nên hình, nên hạt. Chế Lan Viên – người đã từng trải nghiệm thấm thía điều này nên trong bài *Sổ tay thơ* thi sĩ đã viết:

Bài thơ anh làm một nửa thôi

Còn một nửa cho mùa thu làm lấy.

Và *Tiếng hát con tàu* chính là sự kết hợp kì diệu ấy. Sự kết hợp giữa chất hiện thực cuộc sống mà tâm hồn rộng mở của nhà thơ hướng tới và “*cái tâm*”, cái tài hoa của người nghệ sĩ Chế Lan Viên.

Hẳn chúng ta đã từng biết một Chế Lan Viên trước Cách mạng ra mắt với tập *Điều tàn* mà Hoài Thanh đã nhận xét: *Đột ngột xuất hiện giữa làng thơ như một niềm kinh dị*.

Chế Lan Viên đã từng có những tuyên ngôn về thơ và nhà thơ làm thơ là làm sự phi thường. *Thi sĩ không phải là người mà là mơ, là say, người điên. Nó là tiên, là ma, là dữ, là tình, là yêu. Nó thoát hiện tại. Nó xáo trộn dĩ vãng. Nó ôm trùm tương lai. Người ta không thể hiểu nó, vì nó nói những điều vô nghĩa*. Con người đã có những tuyên ngôn vô hình ấy khi bắt gặp ánh sáng của lý tưởng, phù sa của cuộc đời bồi đắp lại, có những tuyên ngôn đưa thơ gắn chặt với cuộc đời:

Bài thơ anh làm một nửa thôi

Còn một nửa cho mùa thu làm lấy.

Chữ “*mùa thu*” ở đây được hiểu là cuộc sống hiện thực cuộc đời “*bài thơ anh*” là tác phẩm nghệ thuật “*anh*” là nghệ sĩ người sáng tạo.

Nhà thơ đề cao vai trò của cuộc sống đối với thơ, nhưng vẫn không quên không đánh giá thấp vai trò của nhà thơ trong việc làm sống lại những hình ảnh những sắc hương của *cuộc sống*. *Quan niệm về thơ đó là một sự chuyển biến đầy ý nghĩa, một sự “lột xác” của thi nhân đã từng mang thơ lãng mạn thoát li, từng có những quan niệm siêu hình về thơ và cùng đã từng bế tắc*.

Điều cần nói ở đây là phải biểu hai từ “*một nửa*” như thế nào? Trong quan niệm trên “*một nửa*” không thể hiểu theo cách chia tách rõ ràng rành mạch như trong số học theo kiểu 2+2 là 4. “*Một nửa*” phải hiểu cho uyển

chuyển. Ở đây Chế Lan Viên muốn nói đến một điều tất yếu làm nên tác phẩm, nghệ thuật đó là cuộc sống và vai trò của người nghệ sĩ, nên thiếu cuộc sống tác phẩm nghệ thuật sẽ dang dở, sẽ thoi thóp sẽ đi vào siêu hình và bết tắc dù người nghệ sĩ có tài ba đến mấy. Chế Lan Viên đã từng đánh vật với những vần thơ khi khép lòng mình với cuộc sống:

Tôi vẫn khép phòng vẫn hi hụi viết

Nắng trôi đi oan uổng biết bao ngày.

Chất thơ vốn có trong hiện thực, trong thiên nhiên, nhà thơ chỉ là làn gió đưa hương của nó vào thơ, theo nghĩa đó hiện thực tự bản thân nó đã là một nửa của thơ, đó là chân lý của nghệ thuật. Chế Lan Viên phát biểu chân lý đó thành thơ và cô đúc hơn, đầy đủ hơn mà thôi.

Hiện thực cuộc sống chỉ mới là “*một nửa*”, còn “*một nửa*” bài thơ vẫn là con người tác giả. Đó chính là phẩm chất người nghệ sĩ là cái tài, cái tâm của nghệ sĩ. Ai cũng thấy mùa thu đẹp, nhưng mấy ai cất lên thành tiếng nói bằng thơ nếu không phải thi nhân, ai cũng từng có tâm trạng bịn rịn, quỳn luyến khi chia tay với mảnh đất mình từng sống, những con người mình từng gắn bó. Nhưng chỉ có Chế Lan Viên khái quát được tâm trạng đó thành thơ:

Khi ta ở, chỉ là nơi đất ở

Khi ta đi, đất đã hóa tâm hồn!

Có điều sự khái quát triết lý không hề trừu tượng khô khan mà có được chất ra từ thứ mực chung cất của cuộc sống và bằng sự trải nghiệm của chính mình nên nó tạo được sự cộng hưởng lớn lao.

Người nghệ sĩ phải hướng thơ, tới cuộc đời không được gắn thơ với cuộc đời lớn lao mạnh mẽ. Cuộc sống phải tràn vào thơ với *Trăm nghìn lớp sóng*, phải làm giàu chất hiện thực cho thơ, và người nghệ sĩ phải như con ong hút mật chất lấy chất tinh túy của đời, như con trai kết ngọc bằng máu và nước mắt của mình rồi *Trá tận tay đời cùng với máu anh*.

Từ một nghệ sĩ lãng mạn, siêu hình, bết tắc, Cách mạng tháng Tám và kháng chiến chống Pháp đã hồi sinh cho nguồn thơ Chế Lan Viên. Chế Lan Viên đã nhận rõ giá trị của cuộc đời và vai trò của người nghệ sĩ nên một lần khác thi sĩ cũng đã từng viết:

Sợi chỉ lòng anh nghèo có một màu

Se vào cái da sắc của đời nên chói lọi

Nghĩ về thơ Chế Lan Viên đã nhận thức đầy đủ hoàn thiện “*thơ và cuộc sống, cuộc sống và nhà thơ*” từ nhận thức ấy nhà thơ đã có những vần thơ triết luận – trữ tình vừa sâu sắc, vừa có lý vừa có tình, vừa có tầm cao và chiều rộng, vừa có hơi thở của cuộc sống, vừa tươi nguyên, đẹp đẽ của cuộc đời trong bài *Tiếng hát con tàu*. Bài thơ in trong tập *Anh sáng và phù sa*.